

Bản án số: 11/2022/HS-ST  
Ngày 28 tháng 4 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Triệu Ngọc Thúc.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lương Quang Toán.
2. Ông Quan Văn Ngụ.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Bùi Thị Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Kiên Cường**- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, Tòa án nhân dân huyện Na Hang tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2022/TLST-HS, ngày 13 tháng 4 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

**Bàn Văn T**, sinh ngày 07/01/1995; nơi sinh: huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn Nà P, xã Y, Huyện N, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn So (đã chết) và bà Bàn Thị Hoa; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/02/2022, hiện đang tạm giam tại Trại giam công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 14/02/2022, Bàn Văn T, sinh năm 1995, trú tại Thôn Nà P, xã Y, Huyện N, tỉnh T đi nhờ xe mô tô của người không quen biết đến huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể, T gặp một người đàn ông không quen biết tên, địa chỉ, trông

giống người nghiện nên hỏi mua Heroine với số tiền 300.000 đồng; người đàn ông bán cho T 01 gói nhỏ Heroine được gói bằng nilon màu trắng, bên trong là lớp giấy bạc màu vàng, trong cùng là chất bột vón cục màu trắng ngà. T cầm gói Heroine trong lòng bàn tay phải, sau đó đi nhờ xe mô tô của người không quen biết về đến khu vực ngã ba thuộc thôn Nà Pục, xã Đà Vị, huyện Na Hang thì xuống xe và đi lên khu vực đồi cây cạnh đường, T lấy một ít Heroine vừa mua được sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể; số còn lại T gói như cũ và cầm trong lòng bàn tay phải đi xuống đường quốc lộ để tìm người đi nhờ về. Đến hồi 13 giờ 40 phút cùng ngày, trong lúc T đang đứng chờ tại Km 65+200 Quốc lộ 280, thuộc thôn Nà Pục, xã Đà Vị, huyện Na Hang thì bị tổ công Tc Công an huyện Na Hang kiểm tra, phát hiện trong lòng bàn tay phải của T có 01 gói nhỏ nghi là ma túy, nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng. T khai nhận gói nhỏ thu giữ là Heroine, T tàng trữ để sử dụng.

Kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy ngày 14/02/2022 đối với Bàn Văn T: (+) Dương tính với Heroine.

Tại Bản kết luận giám định số 241/GĐ-KTHS ngày 17/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận số bột màu trắng ngà thu giữ của Bàn Văn T là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng **0,157g** (*Không thấy một nắm bảy gam*).

Vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang đã tạm giữ của Bàn Văn T 01 phong bì niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong là Heroine (khối lượng thực tế còn lại sau khi lấy mẫu giám định là 0,107gam).

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Bàn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ, lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 14/CT-VKSNH ngày 12/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố bị cáo Bàn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang luận tội và đề nghị HĐXX: Tuyên bố Bàn Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt chính: Đề nghị căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bàn Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản có giá trị và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng đề nghị HĐXX: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong là Heroine.

Ngoài ra đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về xem xét hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình; lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ; Biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy; Kết luận giám định và toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 40 phút ngày 14/02/2022, tại Km 65+200 Quốc lộ 280, thuộc thôn Nà Pục, xã Đà Vị, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, Bàn Văn T đã có hành vi Tàng trữ trái phép 0,157gam Heroine, mục đích để sử dụng.

Theo kết luận giám định số bột màu trắng ngà thu giữ của Bàn Văn T là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng **0,157g** (*Không phải một năm bảy gam*) bị cáo khai mục đích mua về để sử dụng nên đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến các quy định về quản lý đối với các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương, làm nghiêm trọng thêm tình trạng sử dụng các chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng chất ma túy là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý vì vậy trong vụ án này cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần xử phạt bị cáo hình

phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có Tc dụng rắn đe, giáo dục cũng như phòng ngừa tội phạm chung và xử phạt bị cáo mức án trong phạm vi đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp có căn cứ.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản có giá trị và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong là Heroine cần tịch thu tiêu hủy;

[7]. *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:*

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[8]. Về các vấn đề khác:

Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bàn Văn T, ngày 18/02/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang đã chuyển tài liệu đến Công an huyện Na Hang để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

Đối với người đàn ông đã bán trái phép chất ma túy cho Bàn Văn T tại khu vực thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn, quá trình điều tra không xác định được tên, địa chỉ, nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Bàn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

**2. Về hình phạt:** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bàn Văn T **01** năm **01** tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 14/02/2022.

**3. Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy (01) phong bì niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong là Heroine (*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Na Hang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Hang lập ngày 13/4/2022*).

**4. Về án phí:** Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Bàn Văn T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng HSNV CA tỉnh Tuyên Quang;
- Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- Công an huyện Na Hang
- Chi cục THADS huyện Na Hang;
- Trại giam;
- UBND xã Yên Hoa;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng
- Lưu HS, VT.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Triệu Ngọc Thức**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Quang Toán**

**Quan Văn Ngụ**

**Triệu Ngọc Thúc**